

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 – BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **250/2025/HS-ST**
Ngày 28 - 11 - 2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – BẮC NINH**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thủy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 – Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 140/2025/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 111/2025/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 11 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Thân Văn T**, sinh năm 1995 tại tỉnh Bắc Ninh; tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thân Văn Đ, sinh năm 1971 và bà Trịnh Thị H, sinh năm 1975; vợ, con: Không có; Tiền sự: Không.

Tiền án:

- Bản án hình sự sơ thẩm số 55 ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 17/6/2019.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 100 ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/02/2025.

Nhân thân:

- Ngày 28/9/2012 bị Toà án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”;

- Ngày 27/2/2014 bị Công an huyện Yên Dũng, tỉnh Bắc Giang xử phạt vi phạm hành chính về hành vi mua bán tài sản của người khác mà biết rõ tài sản đó do phạm tội mà có;

- Ngày 31/3/2016 bị Công an thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/9/2025, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam số 2 Công an tỉnh Bắc Ninh. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Bị hại:* Công ty TNHH SEOJIN Việt Nam

Địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Liu Ying, chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1996 – Tổ trưởng phòng bảo an của công ty; địa chỉ: Tổ dân phố Q, phường T, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Thân Văn Đ, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Trương Văn P, sinh năm 1995; địa chỉ: Tổ dân phố B, phường T, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

+ Ông Hoàng Quý A, sinh năm 1990; địa chỉ: Tổ dân phố N, phường T, tỉnh Bắc Ninh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 11/9/2025, Thân Văn T, sinh năm 1995, trú tại tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô biển số 98F9-8841 đi quanh khu công nghiệp Song Khê - Nội Hoàng mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Trung để xe mô tô tại quán nước ven đường rồi đi bộ công phụ nhà xưởng của công ty TNHH Seojin Việt Nam thuộc địa phận phường Tiên Phong, tỉnh Bắc Ninh thấy tắt điện, trong sân có để nhiều thanh kim loại. Trung chui qua cổng xếp inox vào bên trong thì thấy có nhiều thanh nhôm để dưới nền bê tông và trên giá đỡ hàng.

T nhặt các thanh nhôm bó thành 02 bó rồi mang ra cổng đẩy ra bên ngoài. T quay lại tiếp tục trộm cắp 04 khối sắt hình hộp. Sau đó, T quay lại quán nước lấy xe để vận chuyển những thanh kim loại đem đi bán. Khoảng 20 giờ 15 phút cùng ngày, T đang để 2 bó nhôm lên xe mô tô thì bị anh Trương Văn P, sinh năm 1995, trú tại thôn Chả, xã Biên Sơn, tỉnh Bắc Ninh là nhân viên bảo an của Công ty TNHH Seojin phát hiện nên T bỏ chạy. Anh P điện thoại cho anh Hoàng Quý A, sinh năm 1990 là nhân viên bảo an của Công ty Seojin Việt Nam để báo cho Công an phường Tiên Phong. Khi T bỏ chạy đến trước cổng xưởng L1 của công ty thì bị lực lượng bảo an của Công ty cùng với Công an phường Tiên Phong lập biên bản bắt quả tang, thu giữ vật chứng gồm:

- 01 xe mô tô Loncin Dream biển số 98F9-8841;
- 02 bó kim loại có tổng cộng 59 thanh kim loại nhôm, tổng trọng lượng 36,9kg;
- 04 vật bằng kim loại sắt hình hộp kích thước trung bình (17,7x 16x 11,5)cm, tổng khối lượng 44,5kg;
- 01 điện thoại Samsung galaxy A26 màu đen; 01 Căn cước công dân mang trên Thân Văn Trung.

Kết luận định giá tài sản số 219/KL-ĐGTS ngày 17/9/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự UBND tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- + 59 thanh kim loại nhôm, dạng hộp, tổng trọng lượng 36,9kg đã qua sử dụng, thời điểm ngày 11/9/2025 trị giá 1.377.600 đồng;
- + 04 cục kim loại sắt, tổng trọng lượng 44,5kg đã qua sử dụng, thời điểm ngày 11/9/2025 trị giá 311.500 đồng;

Tổng giá trị tài sản là 1.689.100 đồng.

Cơ quan điều tra cho T xác định hiện trường và thực nghiệm hành vi trộm cắp tài sản. Kết quả, Trung xác định địa điểm trộm cắp 59 thanh nhôm và 04 cục sắt tại cổng phụ số 3 của công ty TNHH Seojin Việt Nam và thực hiện thuần thực động tác trộm cắp các thanh kim loại như đã khai.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Thân Văn T dương tính với ma túy Heroine. T khai mua ma túy của người không quen biết tại khu vực cổng chui ở tổ dân phố Ninh Khánh, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh và đã sử dụng hết. Kết quả xác minh xác định T không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật hình sự. Cơ quan điều tra đã đề nghị Công an phường Tiên Phong xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Thân Văn T đã thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình.

Tại Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số 30/CT-VKS ngày 11/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh truy tố bị cáo Thân Văn T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Thân Văn T thành khẩn khai nhận toàn bộ diễn biến hành vi phạm tội như nội dung Quyết định truy tố và xác định việc Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là đúng người, đúng tội, không bị oan.

Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của những người tham gia tố tụng vắng mặt tại phiên tòa. Bị cáo không có ý kiến gì khác.

Sau phần xét hỏi, tại phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh phát biểu luận tội, buộc tội đối với bị cáo, phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Thân Văn T từ 07 tháng đến 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ, tạm giam ngày 12/9/2025.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- + Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc áo phông ngắn tay, màu đen, trên áo in chữ Louis Vuitton màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài màu đen đã qua sử dụng.

- + Trả lại bị cáo 01 căn cước, số định danh cá nhân 024095012412 mang tên Thân Văn T;

- + Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A26 màu đen, số IMEI 1 353567823964045 đã qua sử dụng nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- + Trả lại ông Thân Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin Dream, số loại C100 (theo dung tích xilanh), dung tích xilanh 97cm³, màu sơn nâu, biển số 98F9-8841, số khung: LWGXCHL01533933, số máy: LC152FMG-1-AR01533933 bị đóng đục lại, không xác định được số máy nguyên thủy, đã qua sử dụng.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 21, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc

hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Thân Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự theo quy định.

Bị cáo nhất trí với nội dung bản luận tội của Kiểm sát viên và không có ý kiến tranh luận gì về tội danh cũng như hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thức hành vi mà bị cáo thực hiện là vi phạm pháp luật và mong **Chủ toạ phiên tòa** giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1- Bắc Ninh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa xét xử vụ án, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do vậy hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người có thẩm quyền tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ, sự vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử vụ án, căn cứ các Điều 292, 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, **Chủ toạ phiên tòa** quyết định xét xử vắng mặt những người trên.

[3] Xét về hành vi của bị cáo theo Quyết định truy tố của Viện kiểm sát thì thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại và lời khai của người làm chứng tại cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét khách quan, toàn diện nội dung vụ án, có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 18 giờ ngày 11/9/2025, Thân Văn T, sinh năm 1995, trú tại tổ dân phố T, phường T, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô biển số 98F9-8841 đến công ty TNHH Seojin Việt Nam và thực hiện việc trộm cắp tài sản của công ty gồm: 02 bó kim loại có tổng cộng 59 thanh kim loại nhôm, tổng trọng lượng 36,9kg; 04

vật bằng kim loại sắt hình hộp kích thước trung bình (17,7x 16x 11,5)cm, tổng khối lượng 44,5kg. Tổng giá trị tài sản là 1.689.100đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý phạm tội. Lợi dụng sự sơ hở trong việc quản lý tài sản của bị hại để lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì thấy:

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bản án hình sự sơ thẩm số 55 ngày 29/6/2016 của Tòa án nhân dân huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang xử phạt 04 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 17/6/2019. Bản án hình sự sơ thẩm số 100 ngày 16/7/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang xử phạt 05 năm tù về tội “Cướp giật tài sản”, chấp hành xong án phạt tù ngày 09/02/2025. Bị cáo chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội trộm cắp tài sản. Tuy nhiên, do trị giá tài sản trộm cắp dưới 2.000.000đồng nên các bản án đã xử trước đó được xác định là tình tiết định khung. Do vậy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ tính chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, nhận thấy cần thiết phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự, áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian cần thiết mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người biết tuân thủ pháp luật, có ích cho gia đình và cộng đồng. Tuy nhiên, cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Việc xử phạt bị cáo với mức hình phạt trong khung như Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa là phù hợp và có căn cứ.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu về trách nhiệm dân sự nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng vụ án:

Đối với 01 chiếc áo phông ngắn tay, màu đen, trên áo in chữ Louis Vuiton màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài màu đen đã qua sử dụng là tài sản của bị cáo không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu huỷ là phù hợp với quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A26 màu đen, số IMEI 1 353567823964045 đã qua sử dụng; 01 căn cước, số định danh cá nhân 024095012412 mang tên Thân Văn T là tài sản hợp pháp của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại bị cáo Thân Văn T là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự nhưng cần tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin Dream, số loại C100 (theo dung tích xilanh), dung tích xilanh 97cm³, màu sơn nâu, biển số 98F9-8841, số khung: LWGXCHL01533933, số máy: LC152FMG-1-AR01533933 bị đóng đục lại, không xác định được số máy nguyên thủy, đã qua sử dụng là tài sản của ông Thân Văn Đ là bố đẻ bị cáo. Ông Đ không biết bị cáo sử dụng xe để đi thực hiện hành vi phạm tội nên cần trả lại ông Thân Văn Đ là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[8] Đối với những vấn đề khác:

Kết quả xét nghiệm chất ma túy đối với Thân Văn T dương tính với ma túy Heroine. T khai mua ma túy của người không quen biết tại khu vực cổng chui ở tổ dân phố Ninh Khánh, phường Nénh, tỉnh Bắc Ninh và đã sử dụng hết. Kết quả xác minh xác định T không thuộc các trường hợp quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Cơ quan điều tra đã đề nghị Công an phường Tiên Phong xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[9] Do bị cáo đang bị tạm giam, để đảm bảo cho việc thi hành án, **Chủ tọa phiên tòa** thấy cần tiếp tục tạm giam bị cáo là phù hợp với Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự.

[10] Về án phí: Bị cáo Thân Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Ngoài ra cần áp dụng quy định tại Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự để tuyên quyền kháng cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

1. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Thân Văn T 08 (Tám) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 12/9/2025.

Quyết định tạm giam bị cáo Thân Văn T 45 (Bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để bảo đảm việc thi hành án.

2. Xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu huỷ: 01 chiếc áo phông ngắn tay, màu đen, trên áo in chữ Louis Vuitton màu trắng đã qua sử dụng; 01 chiếc quần dài màu đen đã qua sử dụng.

+ Trả lại bị cáo Thân Văn T 01 căn cước, số định danh cá nhân 024095012412 mang tên Thân Văn T;

+ Trả lại bị cáo Thân Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Galaxy A26 màu đen, số IMEI 1 353567823964045 đã qua sử dụng nhưng tạm giữ điện thoại để đảm bảo thi hành án.

+ Trả lại ông Thân Văn Đ 01 xe mô tô nhãn hiệu Loncin Dream, số loại C100 (theo dung tích xilanh), dung tích xilanh 97cm³, màu sơn nâu, biển số 98F9-8841, số khung: LWGXCHL01533933, số máy: LC152FMG-1-AR01533933 bị đóng đục lại, không xác định được số máy nguyên thủy, đã qua sử dụng.

(Đặc điểm, tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/11/2025 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Bắc Ninh và Phòng Thi hành án dân sự khu vực I- Bắc Ninh).

3. Án phí: Buộc bị cáo Thân Văn T phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tổng đạt hoặc niêm yết bản án theo quy định.

5. Hướng dẫn thi hành án dân sự: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6; 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND khu vực 1-Bắc Ninh;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bắc Ninh;
- UBND phường Tiên Phong;
- Phòng THADS khu vực 1-Bắc Ninh;
- Cổng thông tin điện tử Tòa án;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thủy

